

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS- ST
Ngày 19 tháng 02 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm và bà Bùi Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2023/TLST-HS, ngày 31 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 22/8/1968; sinh trú quán: Thôn Đông Mẫu, xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Tr (đã chết) và bà Lê Thị S (đã chết), có vợ Lê Thị H (đã chết); Con: Có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. Tại bản án Hình sự phúc thẩm số 67/2010/HSPT ngày 23/12/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm tuyên xử bị cáo 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người đại diện H pháp của bị cáo Nguyễn Ngọc S: Ông Nguyễn Huy Th, sinh năm 196; Địa chỉ: Thôn Đông Mẫu, xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc S: Bà Văn Thị Thanh Hoa – Luật sư, Công ty luật TNHH YOUTH&PARTNERS, Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Người bị hại:

1/Ông Phùng Văn Th, sinh năm 1958; trú tại: Thôn Lê Lợi, xã H Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, (đã chết); đại diện H pháp cho bị hại: Bà Phùng Thị D, sinh năm 1958; Anh Phùng Văn T, sinh năm 1983; anh Phùng Văn H1, sinh năm 1985; anh Phùng Văn K1 sinh năm 1982; đều trú tại: Thôn Lê Lợi, xã H Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; người được bà Dế, anh Huy, anh Ký ủy quyền: Anh Phùng Văn T, sinh năm 1983; trú tại: Thôn Lê Lợi, xã H Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, (Người đại diện H pháp và người được ủy quyền đều vắng mặt).

2/Bà Lê Thị H, sinh năm 1970; trú tại: Thôn Đông Mẫu, xã Yên Đông, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, (đã chết); đại diện H pháp cho bị hại: Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1990, anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1992; Đều trú tại: Thôn Đông Mẫu, xã Yên Đông, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc (Chị H2, anh Q có mặt),

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Ông Lê Văn Q, sinh năm 1978 địa chỉ; Khu 3, thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

2/Anh Trần Văn L, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Tứ Kỳ, xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/12/2011 anh Đỗ Kim C điều khiển xe mô tô chở theo chị Vũ Thị Pđi theo hướng từ ngã tư thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc đi xã Nguyệt Đức, huyện Yên Lạc để đi xuống Hà Nội học với vận tốc khoảng 40km/h. Khi đi đến đoạn đường phía trước đường rẽ vào chùa Biện S, thuộc thôn Đông, thị trấn Yên Lạc, anh C và chị Pquan sát thấy xe mô tô Honda PCX không gắn BKS do Nguyễn Ngọc S điều khiển chở vợ là bà Lê Thị H ngồi phía sau đi từ phía sau vượt lên phía trước xe mô tô do anh C điều khiển và đi với tốc độ khoảng 50km/h. Cùng lúc này ở phía trước xe mô tô do anh C điều khiển có xe ô tô đầu kéo BKS 88K - 2466 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 88R - 000.08 do anh Trần Văn L điều khiển đang đi ở phía trước cùng chiều với vận tốc khoảng 35 - 40km/h. Khi xe mô tô do S điều khiển vượt qua xe mô tô anh C điều khiển cách đuôi sơ mi rơ mooc khoảng 3m thì S bất ngờ điều khiển xe vượt bên trái xe sơ mi rơ mooc, đi phần đường ngược chiều và đi song song, ngang với xe ô tô đầu kéo. Do vượt xe không đảm bảo an toàn, đi không đúng phần đường nên xe mô tô do S điều khiển đâm vào xe mô tô BKS 20F2 - 9087 do ông Phùng Văn Th điều khiển đi ngược chiều theo hướng từ xã Nguyệt Đức về thị trấn Yên Lạc làm hai xe mô tô đổ ngã ra đường, xe mô tô do S điều khiển va đập vào sườn thành bên trái của xe ô tô đầu kéo khiến bà H bị ngã văng vào gầm xe ô tô đầu kéo và bị bánh xe chèn qua người. Hậu quả: Bà H bị tử vong, ông

Thành bị thương và được đưa đi bệnh viện cấp cứu đến ngày 23/12/2011 thì tử vong. Nguyễn Ngọc S cũng bị thương được đưa đi điều trị, đến ngày 19/01/2012 được ra viện.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, cũng như dấu vết để lại trên phương tiện đã được khám nghiệm phù H với diễn biến của vụ tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm tử thi Lê Thị H: Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 17/12/2011 xác định: "Tiến hành rạch da cơ theo hướng vết thương vùng gò má phải thấy: tổ chức cân cơ dưới da bầm dập tụ máu. Dập vỡ xương gò má phải.". Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 270/TV ngày 21/12/2011 của trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: "1. Dấu hiệu chính qua giám định: Nhiều vết xây sát da và bầm da màu đỏ. Chấn thương sọ não. Chấn thương hàm mặt, vỡ xương gò má phải. Chấn thương vùng cổ, gãy dờn kín các đốt sống cổ 2, 3. Chấn thương lồng ngực, dập gãy nhiều xương sườn và xương ức. Gãy kín xương cánh chậu bên trái, gãy xương đùi trái thành nhiều đoạn, dập vỡ xương cổ chân trái và gãy các xương bàn 1, 2 bàn chân trái. 2. Nguyên nhân tử vong: Sốc đa chấn thương không hồi phục"

Kết quả khám nghiệm tử thi Phùng Văn Th. Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 23/12/2011 xác định: "Tiến hành rạch da cơ vùng sau cổ thấy: tổ chức cân cơ dưới da bầm dập tụ máu, gãy dờn đốt sống cổ số 2 và số 3, tại điểm gãy các đốt sống có này máu chảy ra rất nhiều". Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 278/TV ngày 26/12/2011 của trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: "1. Dấu hiệu chính qua giám định: Nhiều vết xây sát da và ít vết thương đã được khâu. Chấn thương cổ, gãy dờn đốt sống cổ số 2 và số 3. Gãy đầu ngoài xương đòn phải và xương sườn số 1 bên phải. 2. Nguyên nhân tử vong: Suy hô hấp (chấn thương gãy thương đốt sống cổ số 2 và số 3)".

Kết quả giám định thương tích, giám định tâm thần của Nguyễn Ngọc S: Tại biên bản xác minh ngày 06/01/2012 tại Khoa hồi sức tích cực, chống độc Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc xác định thương tích của Nguyễn Ngọc S như sau: "Sau tai nạn giao thông bị bất tỉnh và được chuyển vào bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, bệnh nhân Nguyễn Ngọc S trong tình trạng hôn mê G: 6 điểm, thở khò khè, nhiều máu vùng hầu họng, sung nề tụ máu mắt trái, gãy răng 21, 22, tim đều, T1, T2 rõ, phổi Ran âm hai bên, bụng mềm, gan lách không sờ thấy, khung chậu và lồng ngực vững, đồng tử hai bên 1,5 mm, phản xạ ánh sáng yếu, huyết áp 90/60mmHg, mạch 100 lần/ phút, nhiệt độ 37°C. Xét nghiệm CT Scander sọ não có hình ảnh nghi đến chảy máu vùng rãnh liên bán cầu đại não và cạnh sườn chẩm bên trái. Bệnh nhân S được chuẩn đoán chấn thương sọ não nặng: Chảy máu cùng rãnh liên bán cầu đại não và cạnh xương chẩm bên trái. Hiện nay bệnh nhân S bị hôn mê G: 11 điểm, tự thở đều, da niêm mạc hồng và không tiếp xúc làm việc được". Ngày 29/02/2012, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc ra Quyết định số 32 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tật đối với Nguyễn Ngọc S. Ngày 29/02/2012, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định pháp y về thương

tích số 42/TV, kết luận: "1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo phần mềm vùng mặt, sẹo đầu, xấu, rất: xếp 12%. Mắt 3 răng cửa hàm trên bên trái (chưa lắp răng giả): xếp 5%. Sẹo phần mềm cổ chân phải: xếp 3%. Rối loạn nhân cách sau chấn thương sọ não: xếp 65%. 2. Tồn tại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là: 72% Bằng phương pháp cộng lùi". Ngày 02/04/2012, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc ra Quyết định số 36 trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc giám định tâm thần đối với Nguyễn Ngọc S. Ngày 04/5/2012, Trung tâm giám định pháp y tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc có Biên bản giám định pháp y tâm thần số 03/BB-GDPYTT, kết luận: "1. Nguyễn Ngọc S có mắc bệnh tâm thần. 2. Loại bệnh: Rối loạn tâm thần sau chấn thương sọ não. 3. Mức độ bệnh: Giai đoạn bệnh tiến triển. 4. Hiện tại: Nguyễn Ngọc S mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi" .

Ngày 18/5/2012, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can do bị can bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 19/8/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 1271, trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc giám định tâm thần đối với Nguyễn Ngọc S. Ngày 13/9/2024, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc có kết luận giám định pháp y tâm thần số 131/KLGD, kết luận: "1. Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1968 trú tại thôn Đông Mẫu, xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc bị bệnh: Các rối loạn khí sắc (cảm xúc) thực tồn, có mã F06.3 (Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). 2. Hiện tại (Tại thời điểm giám định): Nguyễn Ngọc S bị bệnh: các rối loạn khí sắc (cảm xúc) thực tồn, giai đoạn vừa. Nguyễn Ngọc S hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi".

Vụ tai nạn giao thông xảy ra từ ngày 17/12/2011 nên không xác định được tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông Nguyễn Ngọc S, ông Phùng Văn Th, bà Lê Thị H có sử dụng rượu bia, ma túy hay chất kích thích không.

Thời điểm xảy ra tai nạn giao thông Nguyễn Ngọc S có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số M659106 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 18/07/2003 có giá trị không thời hạn.

Đối với những hư hỏng của xe ô tô đầu kéo, sơ mi rơ mooc, xe mô tô BKS 20F2 - 9807, xe mô tô nhãn hiệu PCX do đã trả lại các tài sản cho chủ sở hữu, không tiến hành định giá những hư hỏng của tài sản từ khi xảy ra vụ việc nên không có căn cứ để xem xét và không ai có đề nghị gì khác.

Đối với hành vi của anh Trần Văn L điều khiển xe ô tô đầu kéo theo Sơ mi rơ mooc có giấy phép lái xe, đi đúng phần đường, chiều đường quy định. Việc S điều khiển xe mô tô vượt xe ô tô đầu kéo nhưng không đảm bảo an toàn dẫn đến hậu quả bà H bị văng vào gầm sơ mi rơ mooc và tử vong không phải lỗi do anh L gây ra nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hành vi của anh L.

Đối với chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 88K - 2466 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 88R - 000.08, đã cũ cùng giấy tờ xe ô tô gồm: 01 bản sao đăng ký xe ô tô đầu kéo 88K - 2466, 01 sổ kiểm định của xe ô tô đầu kéo 88K - 2466, 01 sổ kiểm định của Sơ mi rơ mooc BKS 88R - 000.08, 01 bản sao phôi đăng ký xe ô tô đầu kéo BKS 88K - 2466, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS xe ô tô đầu kéo BKS 88K - 2466. Quá trình điều tra xác định là tài sản của công ty TNHH DVTM Đức Thịnh có địa chỉ tại khu 3, thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường. Ngày 01/4/2012, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đã trả các tài sản trên cho công ty TNHH DVTM Đức Thịnh, ông Lê Văn Q, sinh năm 1978 trú tại khu 3 thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường là giám đốc công ty đã nhận lại chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 88K - 2466, sơ mi rơ mooc BKS 88R - 000.08 cùng các giấy tờ nêu trên và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe PCX, không gắn BKS có số máy JF28E2145131, số khung 3008BY040206, 01 đăng ký xe mô tô BKS 88F1-072.40 mang tên Nguyễn Ngọc S, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1968 ở xã Yên Đồng cấp ngày 03/01/1984 và 01 giấy chứng minh mang tên Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1971 ở xã Yên Đồng cấp ngày 26/4/1999), 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Ngọc S số M659106 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 18/7/2003 mang tên Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1971 ở Yên Đồng, 01 đăng ký xe máy BKS 88F7 - 6240 mang tên Nguyễn Ngọc S; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô xe máy và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số 11337267 và BB 11337267 mang tên chủ xe Nguyễn Ngọc S; 01 thẻ bảo hiểm số GD 7260036200432, 01 thẻ bảo hiểm y tế số GD 7260036200728 và 01 Giấy phép lái xe mô tô số T775532 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 26/11/2004 đều mang tên Lê Thị H; 01 ví giả da màu nâu đã cũ cùng số tiền 202.000 đồng. Quá trình điều tra xác minh là tài sản H pháp của Nguyễn Ngọc S và bà Lê Thị H nên ngày 28/3/2012 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H2 là con gái ruột của Nguyễn Ngọc S và bà Lê Thị H. Chị Hải đã nhận đủ các tài sản trên, không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với xe mô tô BKS 20F2 - 9087 tạm giữ của ông Phùng Văn Th tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông. Quá trình điều tra xác định là tài sản H pháp của ông Thành, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Phùng Văn T, sinh năm 1983 trú tại xã H Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc là người đại diện H pháp (là con trai ông Thành), anh Tích đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Về vật chứng của vụ án: Gồm các mẫu vật có đặc điểm sau: 01 phong bì thư bên ngoài ghi "đám chất màu xanh trắng thu trên sườn, ốp sườn xe mô tô PCX - Honda", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "đám chất màu đen thu trên p sườn xe bên phải xe Honda PCX", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "đám chất màu đen thu trên trục trước bên phải xe Honda PCX", 01 phong bì bên ngoài ghi "mảnh nhựa màu nâu thu trên xe Honda - PCX"; 01 phong bì bên ngoài ghi

"xăm, lớp trước xe mô tô BKS 20F2 - 9087, 01 phong bì bên ngoài ghi "đám chất màu nâu đỏ thu trên trục trước bên phải xe mô tô Honda BKS 20F2 - 9087 (thụt giảm xóc)", 01 phong bì bên ngoài ghi "mảnh nhựa thu trên xe 20F2 - 9087", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "mẫu chất màu nâu bám dính trên lốp và trục số 2, 8 xe Rơ moóc 88R - 000.08", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "đám chất màu nâu thu ở mặt dưới sàn Rơ moóc phía trên lớp trục số 2 Rơ moóc 88R - 000.08", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "mẫu S thu trên mặt ngoài bên trái sàn xe Rơ moóc 88R - 000.08", 01 phong bì thư bên ngoài ghi ký hiệu A2, 01 phong bì thư bên ngoài không ghi nội dung gì

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Nguyễn Ngọc S bị tổn hại 72% sức khỏe, giam định tâm thần bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên đại diện gia đình bị hại ông Phùng Văn Th là anh Phùng Văn T không yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc S phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì, đồng thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo S.

Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1992 và chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1990 là con đẻ của bị hại Lê Thị H và bị cáo Nguyễn Ngọc S không yêu cầu bị cáo S phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì và đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 08/ CT-VKSYL ngày 28/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc đã truy tố Nguyễn Ngọc S về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc luận tội đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202; điểm n, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 51 và Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Tổng H hình phạt 03 năm tù tại Bản án phúc thẩm số 67/2010/HSPT ngày 23/12/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử S về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 06 năm 03 tháng đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung và đề nghị giải quyết vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc S trình bày: Do trời gần tối nên bị cáo quan sát đường khó, bị cáo bị mất 72% sức khỏe, tuổi cao, bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo

mức khởi điểm của khung hình phạt là 03 năm tù để bị cáo cải tạo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù H với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, kết quả khám nghiệm hiện trường, dấu vết để lại trên phương tiện giao thông, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/12/2011, Nguyễn Ngọc S điều khiển mô tô Honda PCX không gắn BKS chở phía sau bà Lê Thị H là vợ của S đi theo hướng từ thị trấn Yên Lạc đi xã Nguyệt Đức. Khi đến đoạn đường TL303 thuộc thôn Đông, thị trấn Yên Lạc, S điều khiển xe mô tô đi từ phía sau vượt lên phía trước xe mô tô do anh Đỗ Kim C điều khiển chở phía sau là chị Vũ Thị Phụng. Cùng lúc này ở phía trước xe mô tô do anh C điều khiển có xe ô tô đầu kéo BKS 88K - 2466, kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 88R - 000.08 do anh Trần Văn L điều khiển đi ở phía trước cùng chiều. Khi xe mô tô do S điều khiển vượt qua xe mô tô của anh C và cách đuôi xe sơ mi rơ mooc khoảng 3m thì S bất ngờ điều khiển xe mô tô vượt bên trái sơ mi rơ mooc, đi ở phần đường ngược chiều và ngang với xe ô tô đầu kéo. Do vượt xe không đảm bảo an toàn, đi không đúng phần đường nên xe mô tô do S điều khiển đã đâm vào xe mô tô BKS 20F2 - 9087 do ông Phùng Văn Th điều khiển đi ngược chiều theo hướng từ xã Nguyệt Đức về thị trấn Yên Lạc làm hai xe mô tô đổ ngã ra đường. Bà H bị ngã văng vào gầm xe ô tô đầu kéo dẫn đến tử vong. Ông Phùng Văn Th bị thương đến ngày 23/12/2011 thì tử vong. Nguyễn Ngọc S cũng bị thương và được đưa đi điều trị, đến ngày 19/01/2012 được ra viện.

Hành vi của Nguyễn Ngọc S đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2001 được sửa đổi, bổ sung năm 2008, quy định về quy tắc chung khi tham gia giao thông, vượt xe và việc tránh xe đi ngược chiều.

Khoản 1 Điều 9 quy định: "Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ".

Khoản 2 Điều 14 quy định: "2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt....

Điểm a Khoản 5 Điều 14 quy định: "Không được vượt xe khi có một trong các trường H sau đây: Không đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này..."

Hành vi điều khiển xe mô tô không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 02 người của Nguyễn Ngọc S đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường H sau đây.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường H sau đây thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

a)...

đ) Gây hậu quả rất nghiêm trọng";

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 7 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13... quy định: "đ. Các tình tiết ..."gây hậu quả rất nghiêm trọng"... của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được áp dụng để khởi tố bị can trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 thì vẫn áp dụng quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 để khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử..." thì phải truy tố, xét xử Nguyễn Ngọc S, theo điểm đ khoản 2 Điều 202 BLHS năm 1999.

Hành vi của Nguyễn Ngọc S là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về hành vi vi phạm giao thông đường bộ, tiền án đó chưa được xóa án tích lại tái phạm, phạm tội trong thời gian thử thách của án treo, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định

tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên sẽ bị tổng H bản án treo thành án tù và buộc bị cáo phải chấp hành cả hai bản án. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì hiện tại bị cáo đang bị tổn hại sức khỏe 72%; bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Bị cáo gây ra tai nạn làm 02 người chết trong đó 01 người là vợ của bị cáo. Ngoài ra, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Gồm các mẫu vật có đặc điểm sau: 01 phong bì thư bên ngoài ghi "đám chất màu xanh trắng thu trên sườn, ốp sườn xe mô tô PCX - Honda", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "đám chất màu đen thu trên p sườn xe bên phải xe Honda PCX", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "đám chất màu đen thu trên trục trước bên phải xe Honda PCX", 01 phong bì bên ngoài ghi "mảnh nhựa màu nâu thu trên xe Honda - PCX"; 01 phong bì bên ngoài ghi "xăm, lớp trước xe mô tô BKS 20F2 - 9087, 01 phong bì bên ngoài ghi "đám chất màu nâu đỏ thu trên trục trước bên phải xe mô tô Honda BKS 20F2 - 9087 (thụt giảm xóc)", 01 phong bì bên ngoài ghi "mảnh nhựa thu trên xe 20F2 - 9087", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "mẫu chất màu nâu bám dính trên lớp và trục số 2, 8 xe Rơ mooc 88R - 000.08", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "đám chất màu nâu thu ở mặt dưới sàn Rơ mooc phía trên lớp trục số 2 Rơ mooc 88R - 000.08", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "mẫu S thu trên mặt ngoài bên trái sàn xe Rơ mooc 88R - 000.08", 01 phong bì thư bên ngoài ghi ký hiệu A2, 01 phong bì thư bên ngoài không ghi nội dung gì đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe PCX, không gắn BKS có số máy JF28E2145131, số khung 3008BY040206, 01 đăng ký xe mô tô BKS 88F1- 072.40 mang tên Nguyễn Ngọc S, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1968 ở xã Yên Đồng cấp ngày 03/01/1984 và 01 giấy chứng minh mang tên Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1971 ở xã Yên Đồng cấp ngày 26/4/1999), 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Ngọc S số M659106 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 18/7/2003 mang tên Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1971 ở Yên Đồng, 01 đăng ký xe máy BKS 88F7 - 6240 mang tên Nguyễn Ngọc S; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô xe máy và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số 11337267 và BB 11337267 mang tên chủ xe Nguyễn Ngọc S; 01 thẻ bảo hiểm số GD 7260036200432, 01 thẻ bảo hiểm y tế số GD 7260036200728 và 01 Giấy phép

lái xe mô tô số T775532 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 26/11/2004 đều mang tên Lê Thị H; 01 ví giả da màu nâu đã cũ cùng số tiền 202.000 đồng. Quá trình điều tra xác minh là tài sản H pháp của Nguyễn Ngọc S và bà Lê Thị H nên ngày 28/3/2012 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H2 là con gái ruột của Nguyễn Ngọc S và bà Lê Thị H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô BKS 20F2 - 9087 tạm giữ của ông Phùng Văn Th tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông. Quá trình điều tra xác định là tài sản H pháp của ông Thành, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Phùng Văn T, sinh năm 1983 trú tại xã H Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc là người đại diện H pháp (là con trai ông Thành) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 202; điểm n, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 51 và Khoản 5 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Tổng H 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo của Bản án hình sự phúc thẩm số 67/HSPT ngày 23/12/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chấp hành hình phạt tù chung của cả hai bản án là 06 (Sáu) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về vật chứng: Tịch thu 01 phong bì thư bên ngoài ghi "đám chất màu xanh trắng thu trên sườn, ốp sườn xe mô tô PCX - Honda", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "đám chất màu đen thu trên sườn xe bên phải xe Honda PCX", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "đám chất màu đen thu trên trục trước bên phải xe Honda PCX", 01 phong bì bên ngoài ghi "mảnh nhựa màu nâu thu trên xe Honda - PCX"; 01 phong bì bên ngoài ghi "xăm, lớp trước xe mô tô BKS 20F2 - 9087, 01 phong bì bên ngoài ghi "đám chất màu nâu đỏ thu trên trục trước bên phải xe mô tô Honda BKS 20F2 - 9087 (thụt giảm xóc)", 01 phong bì bên ngoài ghi "mảnh nhựa thu trên xe 20F2 - 9087", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "mẫu chất màu nâu bám dính trên lớp và trục số 2, 8 xe Rơ mooc 88R - 000.08", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "đám chất màu nâu thu ở mặt dưới sàn Rơ mooc phía trên lớp trục số 2 Rơ mooc 88R - 000.08", 01 phong bì thư bên ngoài ghi "mẫu S thu trên mặt ngoài bên trái sàn xe Rơ mooc 88R - 000.08", 01 phong bì thư bên

ngoài ghi ký hiệu A2, 01 phong bì thư bên ngoài không ghi nội dung gì để tiêu hủy, (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/02/2025 giữa Công an huyện Yên Lạc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện H pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- VKSND huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Bị cáo, Đại diện H pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bình Thuận

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

